

Tiết PPCT:

Ngày soạn:

Ngày dạy:

BÀI 9: ÂM VANG CỦA LỊCH SỬ

I. MỤC TIÊU

Học sinh đạt được:

1. Năng lực

Năng lực đặc thù

- Nhận biết được một số yếu tố của truyện lịch sử như: cốt truyện, bối cảnh, nhân vật, ngôn ngữ.
- Nhận biết và phân tích được cốt truyện đơn tuyến và cốt truyện đa tuyến.
- Nêu được nội dung bao quát của văn bản; nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể của tác phẩm; nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn nhận cuộc sống, con người của tác giả trong văn bản văn học.
- Nhận biết được đặc điểm và chức năng của câu kể, câu hỏi, câu khiến, câu cảm; câu khẳng định và câu phủ định.
- Viết được bài văn kể lại một chuyến đi đã để lại cho bản thân nhiều suy nghĩ, tình cảm sâu sắc, có dùng yếu tố miêu tả hay biểu cảm hoặc cả hai yếu tố ấy trong văn bản.
- Nắm bắt được nội dung chính mà nhóm đã trao đổi về một vấn đề của đời sống thảo luận và trình bày lại được nội dung đó.

Năng lực chung

- Giao tiếp và hợp tác: Kỹ năng giao tiếp và hợp tác nhóm với các thành viên khác.
- Tự chủ và tự học, biết thu thập thông tin và giải quyết vấn đề được đặt ra.

2. Phẩm chất

- Yêu nước: Trân trọng lịch sử, tự hào về cốt cách kiên cường của dân tộc.

II. KIẾN THỨC

- Khái niệm truyện lịch sử.
- Khái niệm bối cảnh(thời gian- không gian), cốt truyện, nhân vật, ngôn ngữ,.. trong truyện lịch sử.
- Kỹ năng đọc truyện lịch sử.

III. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Thiết bị dạy học

- Sách giáo khoa, Sách giáo viên
- Máy chiếu, máy tính
- Giấy A1 hoặc bảng phụ
- Phiếu học tập.

2. Học liệu

- Tri thức ngữ văn.
- Một số video, hình ảnh liên quan đến nội dung bài học .

TIẾT 1 : TRI THỨC NGỮ VĂN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nhận biết được một số yếu tố của truyện lịch sử như: cốt truyện, bối cảnh, nhân vật, ngôn ngữ.

1. Năng lực chung:

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

2. Năng lực riêng:

- Năng lực nhận biết, phân tích một số yếu tố của thể loại truyện lịch sử.

3. Phẩm chất

- Có ý thức vận dụng kiến thức vào các VB được học.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên:

- Thiết kế bài giảng;

- Bảng giao nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp

2. Chuẩn bị của học sinh: SGK, SBT Ngữ văn 8, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HĐ 1: XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ

a. Mục tiêu:

- Tạo hứng thú, tâm thế kết nối học sinh vào chủ đề bài học

b. Nội dung:

GV yêu cầu HS cùng theo dõi video theo link sau và chia sẻ cảm nghĩ của mình nhé !

<https://www.youtube.com/watch?v=jbyJ4p132hQ>

c. Sản phẩm:

Câu trả lời của HS: Cảm xúc của HS

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

- GV yêu cầu HS theo dõi Video Tiếng đàn bầu và chia sẻ cảm xúc của mình sau khi xem xong Video.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.

- HS theo dõi video, hoạt động cá nhân và trả lời câu hỏi.

GV theo dõi, quan sát HS

*** Sản phẩm dự kiến:**

- Cảm xúc của HS:

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Yêu cầu HS trình bày ý kiến cá nhân

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét câu trả lời; chốt kiến thức, chuyển dẫn vào chủ đề bài học.

HĐ 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

a. Mục tiêu:

- Hệ thống tri thức đọc hiểu về đặc điểm văn bản truyện lịch sử

b. Nội dung:

GV yêu cầu HS trình bày theo nhóm kết quả mà nhóm đã chuẩn bị ở nhà theo phiếu học tập đã giao, để hệ thống tri thức thể loại .

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện:

| HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS | DỰ KIẾN SẢN PHẨM | | | | | | | | | | |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-------|----------|-------|----------|-------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>I. TRI THỨC NGŨ VĂN: Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ <i>(1)- GV giao các câu hỏi chuẩn bị bài trước ở nhà cho Học sinh theo phiếu học tập sau:</i></p> <div data-bbox="235 436 922 945" style="border: 1px solid black; padding: 10px;"><p style="text-align: center;">PHT TÌM HIỂU VỀ TRUYỆN LỊCH SỬ</p><p>Em hãy đọc kĩ mục <i>Truyện lịch sử</i> trong phần <i>Tri thức Ngũ văn</i> để hoàn thành các yêu cầu sau:</p><p>1. Khái niệm truyện lịch sử</p><p><i>Truyện lịch sử là loại truyện làm nội dung chính. Trong khi kể lại các sự kiện, nhân vật, truyện lịch sử thường làm sống dậy về một thời đã qua và mang lại cho người đọc</i></p><p>2. Đặc điểm của truyện lịch sử</p><table border="1" data-bbox="246 688 911 934"><thead><tr><th>Các yếu tố trong truyện lịch sử</th><th>Đặc điểm</th></tr></thead><tbody><tr><td>Cốt truyện</td><td>- Cốt truyện đơn tuyến: - Cốt truyện đa tuyến: - Cốt truyện trong truyện lịch sử:</td></tr><tr><td>Bối cảnh (thời gian – không gian)</td><td>.....</td></tr><tr><td>Nhân vật</td><td>.....</td></tr><tr><td>Ngôn ngữ</td><td>.....</td></tr></tbody></table></div> <p><i>(2) GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi trong PHT để củng cố hệ thống tri thức đọc hiểu.</i></p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ. Nhiệm vụ : Hs trả lời cá nhân. - GV theo dõi, quan sát HS</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + HS trình bày sản phẩm + HS đặt câu hỏi phản biện.</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức . Gv nhấn mạnh những đặc điểm của thể loại văn bản :</p> | Các yếu tố trong truyện lịch sử | Đặc điểm | Cốt truyện | - Cốt truyện đơn tuyến: - Cốt truyện đa tuyến: - Cốt truyện trong truyện lịch sử: | Bối cảnh (thời gian – không gian) | | Nhân vật | | Ngôn ngữ | | <p>I. TRI THỨC NGŨ VĂN: 1. Khái niệm truyện lịch sử <i>Truyện lịch sử</i> là loại truyện lấy đề tài lịch sử (lịch sử quốc gia, dân tộc, dòng họ, danh nhân,...) làm nội dung chính. Trong khi kể lại các sự kiện, nhân vật, truyện lịch sử thường làm sống đậy bức tranh rộng lớn, sinh động về một thời đã qua và mang lại cho người đọc những nhận thức mới mẻ hay bài học sâu sắc.</p> <p>2. Đặc điểm của truyện lịch sử - Về cốt truyện: + Cốt truyện đơn tuyến : là cốt truyện có một chuỗi sự kiện đơn giản, gắn với một vài nhân vật chính tạo thành một tuyến truyện duy nhất. + Cốt truyện đa tuyến: là cốt truyện có tới hai chuỗi sự kiện trở lên , gắn với hai hay hơn hai tuyến nhân vật tạo thành nhiều tuyến truyện đan xen nhau và ít nhiều độc lập với nhau. + Cốt truyện trong lịch sử: là cốt truyện trình bày một hệ thống sự kiện phức tạp, liên quan đến nhiều tuyến nhân vật vận động , phát triển đồng thời. Các tuyến sự kiện này có thể được kể song hành, đan xen nhau trong cùng một chương/ hồi của truyện.</p> <p>-Bối cảnh: + Thời gian: Truyện lịch sử tái hiện sự kiện, nhân vật lịch sử gắn với một khoảng thời gian năm tháng, niên đại, thời đại cụ thể trong quá khứ. Quá khứ ấy thường cách xa thời điểm tác giả viết tác phẩm. + Không gian: Không gian truyện lịch sử gắn với thời gian, xác định niên đại, thời đại cụ thể.</p> <p>-Nhân vật:</p> |
| Các yếu tố trong truyện lịch sử | Đặc điểm | | | | | | | | | | |
| Cốt truyện | - Cốt truyện đơn tuyến: - Cốt truyện đa tuyến: - Cốt truyện trong truyện lịch sử: | | | | | | | | | | |
| Bối cảnh (thời gian – không gian) | | | | | | | | | | | |
| Nhân vật | | | | | | | | | | | |
| Ngôn ngữ | | | | | | | | | | | |

| | |
|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | <p>+ Nhân vật chính: là những nhân vật mà cuộc sống, sự nghiệp của họ có ảnh hưởng đến tiến trình lịch sử của một dòng tộc, một quốc gia. Tên tuổi, công trạng được ghi chép trong lịch sử.</p> <p>+ Nhân vật phụ: thường do người viết bổ sung, có thể không có vai trò quan trọng về lịch sử, nhưng cần thiết cho việc làm nổi bật sự kiện, nhân vật chính.</p> <p>-Ngôn ngữ: Thường mang đậm sắc thái lịch sử.</p> |
|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

TIẾT 2+ 3: VĂN BẢN 1. HOÀNG LÊ NHẤT THỐNG CHÍ

-Ngô gia văn phái-

A. MỤC TIÊU

I. Về kiến thức

- Nhận biết được một số yếu tố của truyện lịch sử như: cốt truyện, bối cảnh, nhân vật, ngôn ngữ.
- Nhận biết và phân tích được cốt truyện đơn tuyến và cốt truyện đa tuyến.
- Nêu được nội dung bao quát của VB; nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể của tác phẩm; nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả trong VB văn học.

II. Năng lực

1. Năng lực chung

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

2. Năng lực riêng biệt:

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến văn bản *Hoàng Lê nhất thống chí*.
- Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân về văn bản *Hoàng Lê nhất thống chí*.
- Năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận về cốt truyện, bối cảnh, nhân vật, ngôn ngữ.
- Năng lực phân tích, so sánh đặc điểm nghệ thuật của cốt truyện đa tuyến và cốt truyện đơn tuyến.

III. Phẩm chất:

- Cảm nhận và yêu thích truyện lịch sử.
- Trân trọng lịch sử, tự hào về cốt cách kiên cường của dân tộc.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên:

- Thiết kế bài giảng;
- Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi;
- Bảng phân công nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp;
- Bảng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà;

2. Chuẩn bị của học sinh: SGK, SBT Ngữ văn 8, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. HĐ 1: Xác định vấn đề

Mục tiêu: HS kết nối kiến thức trong cuộc sống vào nội dung của bài học.

Nội dung: GV hỏi, HS trả lời.

Sản phẩm: Câu trả lời của HS.

Tổ chức thực hiện:

B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)

(?) Em biết gì về thời Vua Lê – Chúa Trịnh hay về những chiến công của Hoàng đế Quang Trung.

Hãy chia sẻ cùng các bạn

B2: Thực hiện nhiệm vụ: HS suy nghĩ cá nhân

B3: Báo cáo, thảo luận: HS trả lời câu hỏi của GV

B4: Kết luận, nhận định (GV):

Nhận xét câu trả lời của HS.

GV dẫn vào bài mới.

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới

| I. Trải nghiệm cùng văn bản | |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| a. Mục tiêu: - Biết được một số nét khái quát về tác giả, xuất xứ, thể loại của tác phẩm. b. Nội dung hoạt động: - Tiến hành đọc văn bản “Hoàng Lê Nhất Thống Chí”. - Nêu được các nét chung về tác giả, xác định được xuất xứ, thể loại,.... c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS d. Tổ chức thực hiện hoạt động: | |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS | DỰ KIẾN SẢN PHẨM |
| NV1. Tìm hiểu tác giả Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: - Gv chuyển giao nhiệm vụ: HS trao đổi cặp đôi với bạn cùng bàn về tác giả. B2: Thực hiện nhiệm vụ - HS quan sát phiếu học tập của bạn, cùng nhau chia sẻ, trao đổi và thống nhất ý kiến. B3: Báo cáo, thảo luận - HS đại diện cặp đôi trình bày sản phẩm. Các cặp đôi còn lại theo dõi, nhận xét và ghi chép kết quả thảo luận của các cặp đôi báo cáo. Những cặp đôi không báo cáo sẽ làm nhiệm vụ nhận xét, bổ sung cho cặp đôi báo cáo (nếu cần). B4: Kết luận, nhận định GV: - Nhận xét thái độ làm việc HS - Chốt kiến thức, chuyển dẫn sang mục sau | 1. Tác giả: Ngô gia văn phái <i>Là một nhóm các nhà văn Việt Nam thuộc dòng họ Ngô Thì ở làng Tả Thanh Oai, huyện Thanh Oai, trấn Sơn Nam (nay thuộc huyện Thanh Trì, Hà Nội). Ngô Chi Thất và Ngô Trân là người đề xướng và dựng nên Văn phái, về sau được mệnh danh là Ngô gia văn phái, gồm 20 tác giả thuộc 9 thế hệ, trên dưới 200 năm, từ đầu thế kỷ thứ 17 đến đầu thế kỷ thứ 20.</i> |